

# BẢN TIN HÀNG NGÀY

05 Tháng 12 2025



# VIC tăng trần, số mã giảm gấp đôi số mã tăng

- Vn-Index mở cửa tăng tốt, nhưng giảm dần trong suốt quãng thời gian còn lại, và đóng cửa chỉ còn tăng 4 điểm
- VIC tăng trần ngay từ đầu ngày. VIC VHM VPL là 3 mã tác động lớn nhất lên chỉ số Vn-Index, và đóng góp 12 điểm vào mức tăng của Vn-Index
- Số mã giảm gấp đôi số mã tăng
- Rất nhiều nhóm ngành giảm điểm như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, thép, dầu khí, bán lẻ, khu công nghiệp, cảng biển...
- Tóm lại, họ Vingroup đẩy chỉ số, trong khi thị trường chung tiếp tục điều chỉnh và giảm trên diện rộng
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng nhẹ 4.1% so với ngày trước đó

### Đồ thị Vn-Index 3 tháng

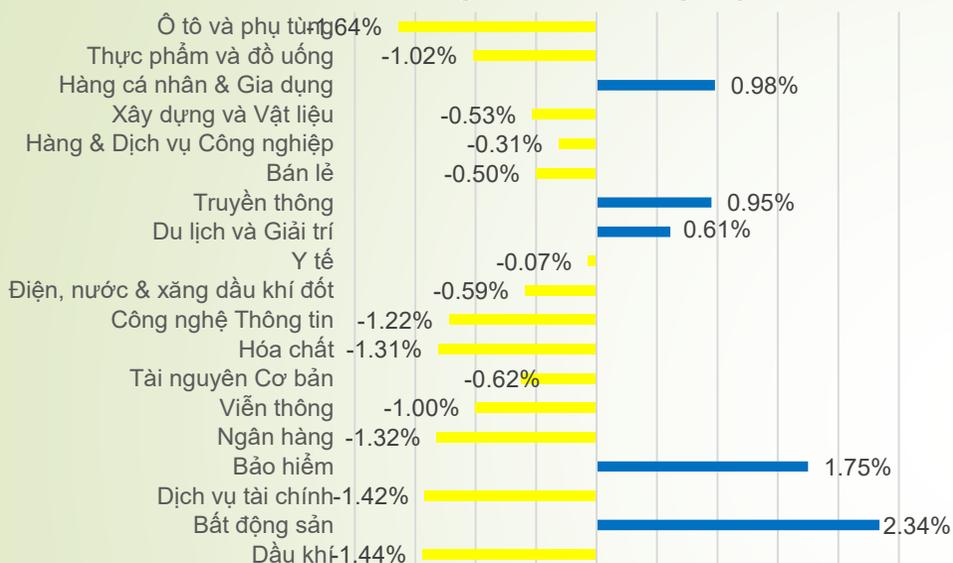


### Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,741.3	260.7	120.7
(+/-)	4.08	-1.66	-0.24
(%)	0.23%	-0.63%	-0.20%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	628	57	42
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	19,074	691	436
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(656)	(66)	11
Số mã tăng	101	62	117
Số mã giảm	211	90	116
Số mã giá không đổi	54	50	138

# Nhận định thị trường

## Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	20.20	1.34
2	Nguyên vật liệu	15.81	1.59
3	Công nghiệp	12.69	2.02
4	Hàng Tiêu dùng	17.87	2.61
5	Dược phẩm và Y tế	17.94	1.70
6	Dịch vụ Tiêu dùng	27.15	4.47
7	Viễn thông	21.76	5.54
8	Tiện ích Cộng đồng	13.70	1.72
9	Tài chính	24.87	2.55
10	Ngân hàng	10.19	1.65
11	Công nghệ Thông tin	18.30	3.74

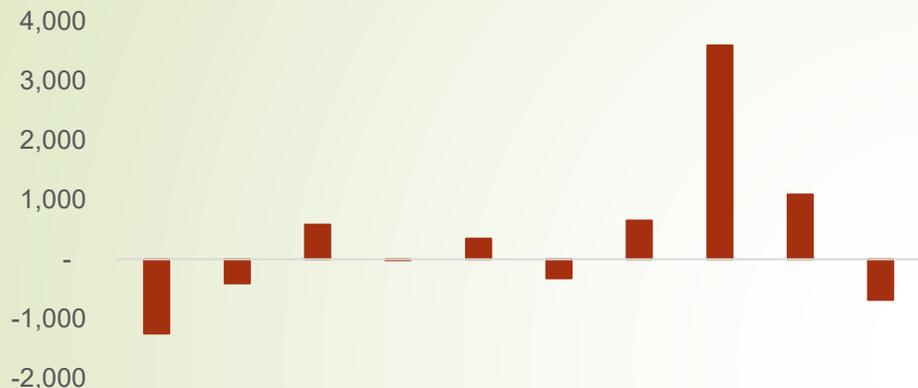
- Hôm nay thị trường giảm trên diện rộng có lẽ vì thông tin, NHNN nâng lãi suất OMO lên 4,5%/năm lần đầu tiên sau hơn 1 năm
- Lãi suất tăng chắc chắn là ảnh hưởng tiêu cực tới TTCK
- Ngược lại, VIC tăng trần vì hôm nay là ngày VIC chốt quyền chia cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1
- Tuy nhiên, nhà đầu tư cũng không nên quá bi quan. Với thông tin rất xấu là tăng lãi suất, thị trường cũng chỉ điều chỉnh nhẹ, cho thấy đa phần nhà đầu tư đang dần miễn nhiễm với tin xấu. Thị trường đang ở vùng định giá rất thấp (ngoại trừ 4 cổ phiếu Vingroup)
- Chúng ta nên kiên trì với triết lý đầu tư giá trị. Chúng tôi có niềm tin, các cổ phiếu đang được định giá thấp sẽ đến ngày về với giá trị tương xứng
- Các nhóm ngành đã giảm về vùng hấp dẫn để đầu tư là ngân hàng, chứng khoán, bất động sản

# Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
MSB	1.54%	VIC	6.97%	BCG	0.00%	BAF	2.07%	VCG	0.82%	ACG	1.43%	PGV	1.55%	AAA	0.00%
EIB	1.11%	QCG	2.91%	HCM	-0.65%	DBC	2.01%	CTD	0.48%	PTB	0.19%	REE	0.47%	DCM	-0.15%
SSB	0.00%	VHM	1.71%	DSE	-0.94%	SBT	0.80%	HHV	-0.34%	HPG	-1.10%	HNA	0.23%	VFG	-0.19%
HDB	0.00%	VPI	0.88%	AGR	-0.97%	MCM	0.38%	HTI	-0.42%	HSG	-1.19%	SHP	0.14%	PHR	-0.34%
CTG	-0.96%	SJS	0.86%	DSC	-1.31%	KDC	0.19%	PC1	-0.43%	DHC	-1.19%	PPC	0.00%	CSV	-1.13%
VCB	-1.02%	KOS	0.13%	ORS	-1.44%	VCF	0.00%	VGC	-0.45%	NKG	-1.23%	POW	0.00%	DPR	-1.17%
NAB	-1.03%	IJC	-0.42%	TVS	-1.54%	VNM	0.00%	CTR	-1.70%			TDM	0.00%	DPM	-1.49%
BID	-1.05%	BCM	-0.45%	VND	-1.55%	HAG	-0.28%	BMP	-2.67%			BWE	0.00%	GVR	-1.62%
TPB	-1.14%	CRE	-0.62%	EVF	-1.63%	BHN	-0.62%	CII	-3.31%			TMP	-0.16%	DGC	-2.06%
OCB	-1.20%	NVL	-1.00%	FTS	-1.67%	ASM	-0.72%					CHP	-0.31%		
VPB	-1.32%	DIG	-1.20%	SSI	-1.68%	FMC	-0.82%					GEG	-0.35%		
VIB	-1.32%	SIP	-1.25%	CTS	-1.68%	VHC	-1.39%					PGD	-0.41%		
TCB	-1.98%	NLG	-1.39%	VCI	-1.71%	ANV	-1.73%					NT2	-0.83%		
STB	-1.99%	SZC	-1.43%	BSI	-1.74%	PAN	-1.77%					VSH	-0.91%		
MBB	-2.14%	KDH	-1.45%	VDS	-1.87%	MSN	-2.13%					GAS	-1.54%		
ACB	-2.21%	TCH	-1.69%	VIX	-2.59%	SAB	-2.16%								
LPB	-2.83%	VRE	-1.74%												
SHB	-3.18%	PDR	-1.77%												
		KBC	-2.11%												
		HDC	-2.19%												
		HDG	-2.35%												
		DXG	-2.61%												
		DXS	-3.30%												

# Giao dịch khối ngoại

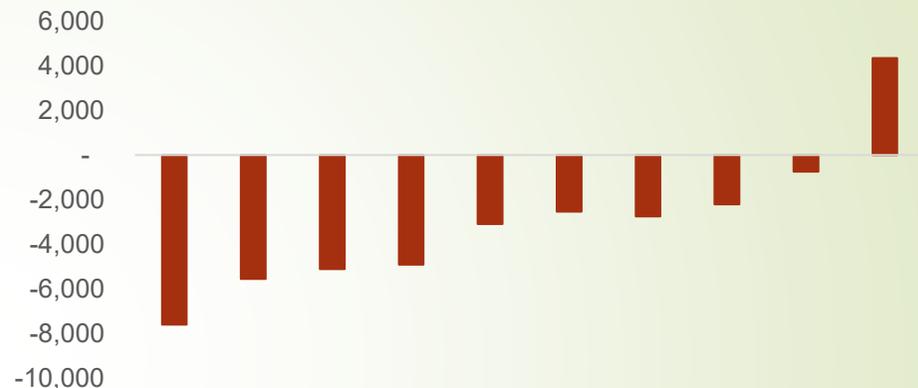
### Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



### Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	MBB	HOSE	237.54	78.78	158.77
2	HPG	HOSE	125.88	41.46	84.43
3	VPB	HOSE	98.58	28.49	70.09
4	MWG	HOSE	102.57	56.32	46.25
5	VNM	HOSE	60.92	17.73	43.19
6	CTG	HOSE	48.27	17.50	30.76
7	POW	HOSE	25.42	2.83	22.59
8	VPL	HOSE	22.77	5.14	17.63
9	GVR	HOSE	17.69	0.37	17.32
10	MCH	UPCoM	10.46	0.10	10.36
11	HDB	HOSE	37.13	27.87	9.26
12	FUEVFNVD	HOSE	9.00	0.02	8.98
13	FRT	HOSE	27.55	19.72	7.84
14	PVT	HOSE	12.63	5.76	6.87
15	TAL	HOSE	18.53	11.80	6.73

### Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



### Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	VIC	HOSE	84.68	222.01	- 137.33
2	SSI	HOSE	23.81	160.84	- 137.03
3	ACB	HOSE	11.13	125.64	- 114.50
4	VIX	HOSE	4.98	82.51	- 77.54
5	STB	HOSE	15.98	89.00	- 73.03
6	SHB	HOSE	8.84	73.72	- 64.89
7	MSN	HOSE	16.16	71.11	- 54.96
8	VCB	HOSE	44.04	96.75	- 52.71
9	DXG	HOSE	3.77	56.22	- 52.45
10	PVD	HOSE	4.10	35.18	- 31.08
11	MBS	HNX	0.84	29.86	- 29.02
12	EIB	HOSE	14.36	42.18	- 27.81
13	PVS	HNX	1.49	28.18	- 26.69
14	GMD	HOSE	1.33	24.77	- 23.44
15	VND	HOSE	3.47	26.25	- 22.78

## Cập nhật vĩ mô

### Fed hạ lãi suất vào tuần tới là tin tốt cho các đồng tiền châu Á

Thị trường tương lai dự đoán Fed sẽ giảm lãi suất 25 bps tại cuộc họp tuần tới.

### Lần đầu sau hơn 14 tháng, NHNN nâng lãi suất OMO lên 4,5%/năm

Theo dữ liệu từ wchart, lần đầu tiên kể từ giữa tháng 9/2024, NHNN đã có động thái tăng lãi suất OMO thêm 0,5 điểm %, từ 4%/năm lên 4,5%/năm.

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	63.34	1.07%	0.00%	-15.14%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	59.70	1.27%	1.19%	-16.76%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,238.10	0.06%	1.02%	60.47%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,151	0.00%	-0.02%	3.35%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,408	0.00%	-0.02%	3.35%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	27,260	0.22%	-1.69%	5.45%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	7.48%	0.04%	1.74%	3.44%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.05%	0.02%	0.05%	0.93%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.16%	0.01%	0.04%	0.99%

### Lãnh đạo FTSE khẳng định Việt Nam đã được nâng hạng và dòng vốn mới nổi sẽ vào theo đúng lộ trình 12 tháng tới

Đại diện FTSE và SSI mới đây đã chia sẻ về những hiệu làm quanh việc nâng hạng, lộ trình triển khai và bức tranh dòng vốn mới nổi khi Việt Nam gia nhập nhóm thị trường mới nổi thứ cấp.

## Bản tin doanh nghiệp



Vint

### CEO Masan Consumer: Muốn tiếp tục cổ tức 50-80%, xây 16 thương hiệu mạnh

Lãnh đạo công ty nêu tiềm năng đầu tư vào Consumer nhờ bức tranh tài chính lành mạnh và chính sách cổ tức cao, đồng thời đang tạo thêm động lực tăng trưởng mới từ chiến lược cao cấp hóa và thị trường quốc tế.



### Hé lộ mức giá tập đoàn Nhật Bản sẵn sàng chi để thầu tóm “vua bút bi” Thiên Long

Mức giá mà tập đoàn Nhật Bản đưa ra để thầu tóm Thiên Long cao hơn khoảng 28% so với thị giá TLG trên sàn chứng khoán Việt Nam. Ngày 4/12, Tập đoàn Kokuyo (Nhật Bản) thông báo sẽ mua toàn bộ 46,82% cổ phần Thiên Long do Công ty Thiên Long An Thịnh (TLAT) nắm giữ và chào mua công khai 18,19% cổ phần Thiên Long trên thị trường.



### Eximbank kiện toàn lãnh đạo cấp cao, kiên định chiến lược phát triển

Ngày 04/12/2025, EIB công bố kiện toàn nhân sự cấp cao tại vị trí Chủ tịch HĐQT. HĐQT đã tín nhiệm bầu bà Phạm Thị Huyền Trang - Phó Chủ tịch thường trực, giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT EIB (nhiệm kỳ 2025-2030) kể từ 4/12/2025. Sự thay đổi nhân sự ở vị trí Chủ tịch HĐQT là một bước chuyển tiếp và diễn ra trong tinh thần đoàn kết, ổn định ở cấp cao nhất.

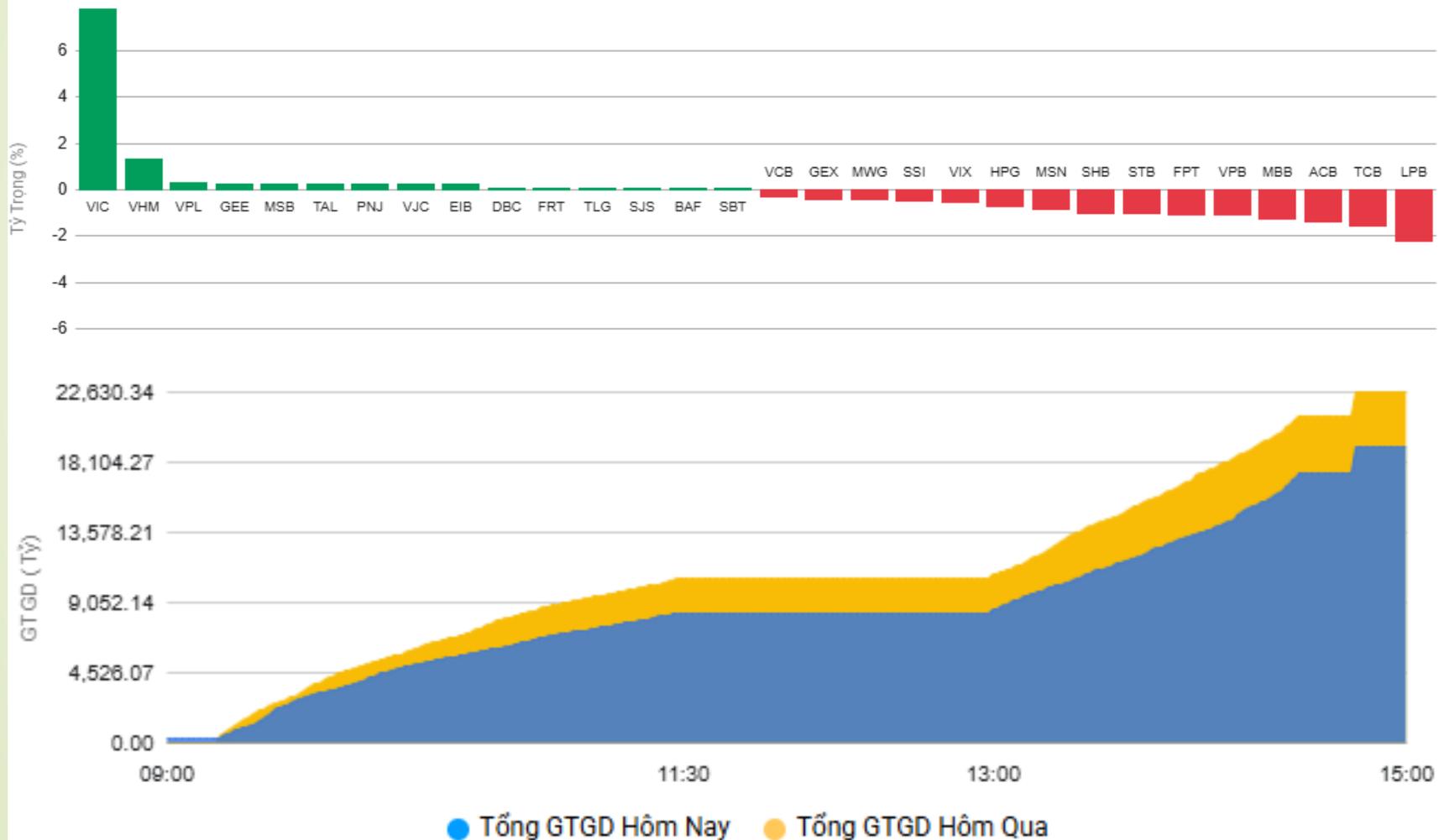
## Lịch sự kiện

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
NTH	08/12/2025	25/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
SSI	08/12/2025	08/12/2025	Phát hành cổ phiếu	5:1	15.000
SFI	08/12/2025	16/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
VGG	08/12/2025	25/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
VTR	09/12/2025	09/12/2025	Phát hành cổ phiếu	100:15	
DCH	09/12/2025	29/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.50%	150
VTR	09/12/2025	09/12/2025	Phát hành cổ phiếu	100:15	
DRL	09/12/2025	24/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
THG	09/12/2025	24/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
TNW	09/12/2025	26/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.12%	112
DRG	10/12/2025	31/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	0.87%	87
TV1	11/12/2025	25/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
PVM	12/12/2025	15/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
TVT	12/12/2025	15/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
BCF	15/12/2025	23/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
VSI	17/12/2025	30/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
HTG	18/12/2025	19/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2.500
SIV	19/12/2025	22/01/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500

# Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



## Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (05/12/2025)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/05/2024	20/08/2025	19,800	27,300	29,850	-8.5%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
TPB	01/07/2024	12/09/2025	17,350	21,619	17,400	24.2%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
TCB	12/08/2024	07/08/2025	21,250	32,200	34,700	-7.2%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
MBB	29/08/2024	13/08/2025	24,850	28,500	25,150	13.3%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
ACB	23/09/2024	01/08/2025	25,650	31,500	24,350	29.4%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
HDB	15/10/2024	28/08/2025	27,150	35,300	32,950	7.1%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
CTG	28/11/2024	24/09/2025	35,150	50,650	51,500	-1.7%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
VCB	24/02/2025	02/10/2025	93,100	70,800	58,300	21.4%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
BID	20/03/2025	10/10/2025	39,800	44,650	37,800	18.1%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
HPG	13/01/2025	08/08/2025	25,900	30,710	27,000	13.7%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
HSG	14/02/2025	07/08/2025	16,650	17,700	16,650	6.3%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
NKG	07/03/2025	17/11/2025	16,100	17,580	16,100	9.2%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
NLG	30/09/2024	13/11/2025	41,550	45,000	35,600	26.4%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
KDH	23/10/2024	20/11/2025	33,300	42,000	33,950	23.7%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
DXG	15/11/2024	15/08/2025	16,150	20,800	18,650	11.5%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
DXS	15/01/2025	15/08/2025	6,500	12,000	10,250	17.1%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
KBC	22/01/2025	27/11/2025	28,950	40,500	34,800	16.4%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
VRE	21/03/2025	28/08/2025	18,450	30,000	33,800	-11.2%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
HAH	31/03/2025	12/08/2025	52,800	65,900	59,900	10.0%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
VHM	29/04/2025	10/09/2025	58,400	87,200	107,000	-18.5%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
STB	14/05/2025	18/09/2025	40,000	50,500	49,200	2.6%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
GMD	27/05/2025	24/11/2025	59,500	73,340	61,000	20.2%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
HDC	05/06/2025		26,000	26,964	26,850	0.4%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
VSC	18/06/2025	20/08/2025	16,550	23,800	22,600	5.3%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
PDR	30/06/2025		18,050	18,704	22,200	-15.7%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
PVT	17/07/2025	02/12/2025	18,100	21,870	18,900	15.7%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
BCM	04/08/2025		71,000	83,000	66,000	25.8%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
VCG	29/08/2025		25,550	30,000	24,600	22.0%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>
CTD	24/09/2025		81,900	94,400	84,500	11.7%	<a href="#">Link</a>	<a href="#">Link</a>



#### **Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

#### **Chi nhánh Hà Nội**

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

#### **Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

### **TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH**

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.